

13 PHÁP TĂNG GIÀ BÀ THI SA

Bạch các Đại đức! Đây là mười ba pháp Tăng-già-bà-thi-sa, cứ mỗi nửa tháng đều tụng theo Giới kinh.

1. Tỳ-kheo nào cố ý xuất bất tịnh, trừ mộng tinh, phạm Tăng-già- bà-thi-sa.
2. Tỳ-kheo nào dục tình quá mạnh làm xáo trộn tâm hồn, xúc chạm thân người nữ, hoặc nắm tay, vuốt tóc, hoặc nắm bất cứ chỗ nào nơi da thịt họ, xoa rờ, đắm say sự trơn láng mịn màng, phạm Tăng-già- bà-thi-sa.
3. Tỳ-kheo nào dục tình quá mạnh làm xáo trộn tâm hồn, nói với người nữ những lời thô bỉ, đem các điều dâm dục ra nói, phạm Tăng- già-bà-thi-sa.
4. Tỳ-kheo nào dục tình quá mạnh làm cho tâm hồn bị xáo trộn, tìm đến người nữ, tự đề cao thân nói: Cô em! Hãy cúng dường cho tôi sự dâm dục, đây là sự cúng dường hạng nhất, phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
5. Nếu Tỳ-kheo làm việc mai mối hay làm việc thông đồng giữa trai gái, đem ý muốn người nam đến nói với người nữ, đem ý muốn người nữ đến nói với người nam dẫn đến chỉ một lần họ giao hội, phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
6. Nếu Tỳ-kheo, không có ai giúp đỡ, tự xin vật liệu làm nhà cho mình, nên phải làm đúng lượng quy định: bề dài mười hai gang tay Phật, bề rộng bảy gang tay Phật, phải đến các Tỳ-kheo xin chỗ làm đất. Các Tỳ-kheo nên chỉ nơi cất, chỗ này không có cách trở hay các nạn, phải có lối đi v.v... Nếu không đến các Tỳ-kheo xin chỉ chỗ để xây dựng hoặc làm đất quá lượng định, phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
7. Nếu Tỳ-kheo, có thí chủ giúp đỡ làm phòng nhà cho mình, phải đến các Tỳ-kheo xin chỗ để cất. Các Tỳ-kheo nên chỉ chỗ xây dựng, nơi đây không có các nạn, có đường đi lại v.v... Nếu không đến các Tỳ-kheo xin địa điểm xây cất, phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
8. Nếu Tỳ-kheo, tự mình sân hận, ác kiến, không đúng như pháp, đem giới Ba-la-di không căn cứ để hủy báng Tỳ-kheo không phạm Ba- la-di nhằm phá hoại phạm hạnh của vị kia. Thời gian sau, Tỳ-kheo này, hoặc được hỏi hay không được hỏi, bảo: Sự việc tôi nói đó là không cơ sở, không căn cứ, vì sân hận mà hủy báng thôi, phạm Tăng-già-bà-thi- sa.
9. Nếu Tỳ-kheo, không đúng như pháp, tự thân vì ác kiến, sân hận nên từ trong phần việc khác nhau lấy ra một phần nhỏ hay khía cạnh tương tự rồi quy hết thành tội Ba-la-di để hủy báng Tỳ-kheo không phạm Ba-la-di nhằm phá hoại phạm hạnh vị kia. Thời gian sau, Tỳ- kheo này, hoặc được hỏi hay không được hỏi, bảo: Sự việc tôi nói trước đây chỉ là một chi tiết nhỏ chuyện tương tự, một khía cạnh trong phần việc khác nhau, tôi lấy ra thôi. Vì sân hận tôi nên hủy báng như thế, phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
10. Tỳ-kheo nào phá hòa hợp Tăng, thì phương tiện cần đến là các Tỳ-kheo phải đem lời khuyên Tỳ-kheo kia: Thầy đừng làm việc phá hòa hợp Tăng, tìm phương tiện nên cùng Tăng hòa hợp. Tăng hòa hợp thì được sự hoan hỷ không tranh cãi. Một lòng cùng học một thầy, như nước, sữa hòa hợp, cùng nhau truyền bá hạnh an lạc mà đức Đạo sư đã dạy. Can gián như vậy, Tỳ-kheo kia vẫn kiên trì không từ bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián, nếu từ bỏ thì tốt, nếu không bỏ, thì Tỳ-kheo kia phạm Tăng-già-bà-thi-sa.
11. Tỳ-kheo nào hỗ trợ để phá hòa hợp Tăng, hoặc hai người, hoặc ba người, hoặc số đông, nói với các Tỳ-kheo: “Điều Tỳ-kheo này nói ra, thì đầy có biết mới nói chứ chẳng phải không biết mà nói, nói đúng pháp không nói sai pháp, nói đúng luật không nói sai luật. Tâm chúng tôi vui chấp nhận bao nhiêu điều đã nói ra”. Các Tỳ-kheo khuyên Tỳ- kheo kia: Thầy đừng nên nói: “Vấn đề Tỳ-kheo này nói ra thì thật biết mới

nói, chứ chẳng phải không biết mà nói, nói đúng pháp không nói sai pháp, nói đúng luật không nói sai luật. Tâm chúng tôi vui, chấp nhận bao nhiêu điều đã nói”. Tại sao vậy? Vì chính đây là Tỳ-kheo chẳng biết gì mà nói, không nói đúng pháp, không nói đúng luật. Thầy chớ nên thích thú hỗ trợ phá hòa hợp Tăng. Nên vui mừng hỗ trợ Tăng hòa hợp. Tăng được hòa hợp thì được hoan hỷ không tranh cãi. Một lòng, cùng học một thầy, một giới không hai, như nước, sữa hòa hợp, cùng nhau truyền bá hạnh an lạc mà Đạo sư đã dạy. Can gián như vậy, vị ấy vẫn cố chấp không từ bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián nếu bỏ thì tốt, không bỏ, thì vị ấy phạm Tăng-già-bà-thi-sa.

12. Tỳ-kheo nào tánh tình hung ác, khó hòa thuận, cùng học kinh luật với các Tỳ-kheo, chuyện gây gổ, phạm tội thường thường xảy ra. Các Tỳ-kheo như pháp, như luật khuyên can sự phạm tội của vị kia. Vị ấy đáp: Đại đức! Thầy đừng nói với tôi điều gì hoặc tốt hoặc xấu. Tôi cũng không đem việc tốt, xấu nói làm gì. Các Tỳ-kheo lại bảo vị kia: Thầy đừng ngã mạn tự phụ, không thể không cùng nhau xây dựng. Thầy nên vì các Tỳ-kheo nói lời như pháp, các Tỳ-kheo cũng sẽ vì thầy nói lời như pháp. Lần lượt trao đổi chỉ vẽ cho nhau như vậy sẽ làm chuyển đổi, bỏ các tội lỗi, có thế, mới thành chúng Tăng của Như Lai. Can gián như vậy vẫn kiên trì không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba khuyên can bỏ được thì tốt, còn không bỏ thì vị ấy phạm Tăng-già-bà-thi-sa.

13. Tỳ-kheo nào sống nương tựa vào xóm làng, hành xử xấu xa làm hoen ố tín đồ. Hành động xấu xa này ai nấy đều thấy, đều nghe, đều biết và việc làm hoen ố tín đồ, mọi người cũng thấy, nghe và biết. Các Tỳ-kheo nói với Tỳ-kheo kia: “Thầy hành xử xấu xa, làm hoen ố tín đồ. Hành động xấu xa này ai cũng đều thấy, nghe, biết và việc làm hoen ố tín đồ mọi người cũng thấy, nghe, biết. Thầy nên đi ra khỏi xóm làng này, không nên sống nơi đây nữa”. Tỳ-kheo kia nói: “Các Đại đức, các vị đã bị lệ thuộc vào cảm tính: Yêu, giận, si, sợ. Tại sao? Vì có Tỳ-kheo cưỡng ãoàng toại nhờ vaãy song còu ngồôøi bò ñuoải, còu ngồôøi khoâng bò ñuoải”. Cauc Tyø-kheo laïi noùi: Thaày ñoøng cho: “Cauc Ñaïi ñeùc bò leã thuoãc vaøo caùm tính: yeâu, giaãn, si, sỡi, còu Tyø-kheo cuøng toại nhờ vaãy song còu ngồôøi bò ñuoải, còu ngồôøi khoâng bò ñuoải”. Thaày laøm vieäc aùc, laøm hoen óa tín ñoà. Haønh ñoøng xaáu xa, ai cuøng thaáy, nghe, bieát vaø vieäc laøm hoen óa tín ñoà, moïi ngồôøi cuøng thaáy, nghe, bieát. Thaày ñoøng noùi: “Bò leã thuoãc vaøo caùm tính: yeâu, giaãn, si, sỡi”. Thaày ñi ra khoûi ñoäi ñaây, khoâng neân soáng trong xoùm laøm naøy. Can giaùn nhờ vaãy vaãn ngoan coá khoâng boû thì neân can giaùn laàn thòu hai, laàn thòu ba. Laàn thòu hai, laàn thòu ba can giaùn maø boû thì toát, coøn khoâng boû thì Tyø-kheo kia phaïm Taêng-giaø-baø-thi-sa.

Bạch chư Đại đức! Tôi đã nói xong mười ba pháp Tăng-già-bà-thi-sa. Chín giới trước vừa phạm là thành tội, bốn giới tiếp theo phải qua Ba lần khuyên bảo can gián mới kết tội. Nếu Tỳ-kheo phạm mỗi một Tăng-già-bà-thi-sa, biết rõ phạm mà cố tình che giấu thì tùy theo thời gian che giấu, Tăng buộc thi hành Ba-lợi-bà-sa (Parivāsa: cô lập sống riêng) bấy nhiêu thời gian. Sau hết thời gian cô lập sống riêng biệt, đương sự tiếp tục thi hành sáu đêm Ma-na-đỏa (Mānatta: lòng thanh thản). Xong sáu đêm thi hành “Lòng vui thanh thản” thì đến Tăng để cầu A-phù-ha-na (Abbhāna: giải tội). Tăng xem xét quá trình đương sự thi hành như pháp xong thì cho giải tội. Việc giải trừ tội Tăng-già-bà-thi-sa được thực hiện giữa hội đồng Tăng đủ số là hai mươi vị. Nếu thiếu một, không hội đủ hai mươi vị thì việc giải tội cho Tỳ-kheo kia không thành. Hội đồng Tăng không hội đủ kia, như pháp bị khiển trách. Đây là pháp ứng xử phải như vậy (Thi pháp ứng nhĩ).

Nay hỏi các Đại đức trong các giới Tăng-già-bà-thi-sa có thanh tịnh không? (Lần

thứ hai, lần thứ ba cũng hỏi như vậy).

Các Đại đức trong các giới này đều thanh tịnh vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.